

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
cấp - Tòa - Hội phúc**

Bản án số : **74/2022/HS-PT**

Ngày: 19-4-2022.

**NHÂN DANH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lành

Các Thẩm phán: Ông Võ Thanh Huyền

Ông Nguyễn Thành Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo và người bào chữa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Bị cáo và người bào chữa.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 36/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về tội phạm cố ý giết người, do có kháng cáo của bị cáo về vụ án hình sự thụ lý số : 24/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Thái Văn D**, sinh năm 1979 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp MK, xã MT, huyện UMT, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn B, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; vợ: Lê Thị Nhung, sinh năm 1978; con có 02 người, sinh năm 2000 và năm 2007; tiền sử: Không; tiền án: Không; bắt tạm giam ngày 22/9/2021 đến ngày 28/9/2021 chờ xét xử (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 22/9/2021, bà Lê Thị Nhung và người phụ nữ tên Oanh trong lúc buôn bán tại chợ Minh Thuận có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với nhau. Lúc này, bà Oanh dùng gạch và móc sắt (dùng móc thép) ném vào sạp bán hàng của bà Nhung nhưng không trúng ai. Sau đó, chứng cứ của bà Nhung là Thái Văn D ghi nhận cho Công an xã Minh Thuận trình báo sự việc.

Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi nhận xong Thái Văn D từ trụ sở Công an xã Minh Thuận làm rõ nội dung sự việc Công an xã Minh

Thu n gi i quy t v vì c bà Oanh dùng g ch và móc s t ném vào s p bán hàng c a gia ình D. Khi n tr s Công an xã Minh Thu n, Thái V n D g p ông Tr n Ph ng H i, Phó Tr ng Công an xã và ông Châu Hoàng Nh t, Công an viên ang tr c t i tr s làm vi c. Khi vào tr s làm vi c, do b c t c vì cho r ng ã trình báo s vì c n l c l ng ch c n ng nh ng không th y ai gi i quy t nên D ã dùng l i nói thô t c, ch i th l n ti ng i v i l c l ng Công an xã ang làm nhi m v . Khi ng i t i bàn làm vi c, D dùng tay p lên bàn làm vi c làm h s trên bàn r i xu ng n n g ch. Sau ó, D c m l y chai n c kh khu n trên bàn p xu ng bàn, r i ném chai kh khu n xu ng n n g ch. Đây ti p t c l y chi c k p b m gi y trên bàn ném xu ng n n g ch. Lúc này, Ông H i yêu c u D trình bày rõ n i dung s vì c, yêu c u Đây không c gây r i t i tr s Công an xã. D ti p t c dùng l i nói thô t c la hét, ch i l n ti ng gây m t an ninh tr t t i tr s Công an xã. Ông H i th y D ã có r u trong ng i nên yêu c u D v nhà, sáng hôm sau n tr s Công an xã làm vi c. Lúc này, v c a D là bà Nhung n kêu D i v , D không ng ý mà ti p t c gây r i, dùng l i nói thô t c la hét, ch i l n ti ng. Ông H i ti p t c kêu D v nh ng D không ng ý mà còn xô y ông H i. Ông H i kh ng ch D nh ng D vùng v y ra c và nhìn th y ông Nh t ang dùng i n tho i quay video s vì c ang đi n ra nên D u i theo gi t i n tho i c a ông Nh t làm i n tho i r i xu ng t. Lúc này, l c l ng Công an xã Minh Thu n kh ng ch b t gi D và giao cho C quan C nh sát i u tra Công an huy n U Minh Th ng gi i quy t.

* Vì c thu gi , t m gi tài li u, v t:

- 01 (m t) chi c b m kim (b m gi y), chi u dài 10,7cm, phía bên ngoài p nh a màu xanh, phía bên trong làm b ng kim lo i màu tr ng.

- 01 (m t) chai nh a màu tr ng, chi u dài 13,5cm, bên ngoài có dán tem có ch “KHÁNG KHU N”, “ANTI-BACTERIA”, “KOSMO”, “Dung d ch R A TAY INSTANTHAND”, lo i “500ml”.

- 01 (m t) cái n p nh a màu xanh, chi u dài 7,7cm, n i r ng nh t 2,5cm.

- 03 o n video có dài l n l t là 04 phút 05 giây, 04 phút 33 giây, 17 phút 01 giây và 02 o n ghi âm có dài l n l t là 40 giây, 21 giây, t t c u c l u trong h s v án.

* T i b n án hình s s th m s : 24/2021/HS-ST, ngày 20 tháng 12 n m 2021 c a Tòa án nhân dân huy n U Minh Th ng, t nh Kiên Giang ã quy t nh:

Tuyên b b cáo Thái V n D ph m t i “Gây r i tr t t công c ng”.

Áp d ng Kho n 1 i u 318; i m b, i, s kho n 1 i u 51 và i u 38 c a B lu t hình s n m 2015, s a i, b sung n m 2017:

X ph t b cáo Thái V n D 06 (sáu) tháng tù. Th i i m ch p hành hình ph t tù tính t ngày b cáo ch p hành án. Kh u tr th i gian b cáo b t m gi t ngày 22/9/2021 n ngày 28/9/2021.

Ngoài ra bị cáo Thái Văn D có thể còn quy tụ nhân viên và lý vụ để chống, án phí và báo quy kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/12/2021, bị cáo Thái Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin cấp lệnh án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Thái Văn D thừa nhận bị cáo Thái Văn D xét xử bị cáo với tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự là đúng quy định và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin cấp lệnh án treo, đồng ý Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

- Hội đồng Xét xử nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ nguyên công tố tại phiên tòa đồng ý các đề nghị của bị cáo Thái Văn D theo khoản 1 điều 355, khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp thuận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bị cáo Thái Văn D; áp dụng khoản 1 điều 318, khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thái Văn D 3 (ba) tháng tù.

NHÂN NHỮNG ÁN TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Thái Văn D với nội dung, quy kháng cáo, thời hạn kháng cáo và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp thuận xem xét giữ quy tụ kháng cáo của bị cáo theo trình tự phức tạp.

[2] Về quy tụ nhân của bị cáo Thái Văn D:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 22/9/2021, sau khi nhận xong, Thái Văn D đến trụ sở Công an xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang làm rõ nội dung sự việc Công an xã Minh Thuận giữ quy tụ với bà Oanh dùng gạch và móc sắt ném vào sạp bán hàng của gia đình D. Tại trụ sở Công an xã Minh Thuận, mặc dù đã có quy tụ quy tụ Công an xã giữ giữ thích, yêu cầu trình bày sự việc và đồng ý hôm sau sẽ làm việc nhưng D không chấp hành mà lại dùng lời nói thô tục, chửi thề, la hét liên tục vì vì lợi ích của Công an xã đang làm nhiệm vụ. Ngoài ra D còn có hành vi dùng tay đập lên bàn làm việc làm hỏng trên bàn rơi xuống đất; cầm lấy chai nước khu vực trên bàn đập xuống bàn, rồi ném chai khu vực xuống đất; lấy chai đập đập trên bàn ném xuống đất; xô đẩy, giữ giữ trong thoả của Công an viên đang làm nhiệm vụ... Hành vi bị cáo D thực hiện đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Tòa án xét xử và kết án bị cáo D với tội gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương, thiếu hụt nguồn nhân lực, bất chấp các quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo hình phạt tù có thời hạn là tăng xng vi tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Vì cho bị cáo hình án treo sẽ không tác động răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và ưu tranh phòng ngừa tái phạm, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp thuận kháng cáo yêu cầu撤销 hình án treo của bị cáo. Tuy nhiên cũng thấy rằng, bị cáo phạm tội thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự (điểm b, i, s) và không có tình tiết tăng nặng, nên cấp sơ thẩm phạt bị cáo mức án 6 tháng tù trong khung hình phạt từ 3 tháng đến 2 năm quy định tại khoản 1 điều 318 Bộ luật hình sự là quá nghiêm khắc vì bị cáo, chưa tăng xng vi các tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp thuận ý kiến nghị của Hội đồng xét xử sơ thẩm, chấp thuận mức phạt tù kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm mức phạt tù hình phạt tù cho bị cáo.

[4] Văn bản: Căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Văn bản, nghị quyết của Tòa án. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo chấp thuận mức phạt tù nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quy định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kết thúc thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp thuận mức phạt tù kháng cáo của bị cáo Thái Văn D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST, ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Thới, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng khoản 1 điều 318; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xem xét bị cáo **Thái Văn D** 3 (ba) tháng tù với tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, có thời gian đã bắt giam từ ngày 22/9/2021 đến ngày 28/9/2021.

3. Văn bản, căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Văn bản, nghị quyết của Tòa án:

Bị cáo Thái Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quy t ̣nh khác c ̣a B ̣n ̣n ̣n hình s ̣ s ̣ th ̣ m s ̣ 24/2021/HS-ST, ngày 20 tháng 12 n ̣m 2021 c ̣a Tòa ̣n ̣n nh ̣n d ̣n d ̣n huy ̣n U Minh Th ̣ ng, t ̣nh Ki ̣n Giang không có kh ̣ng cáo; không b ̣ kh ̣ng cáo, kh ̣ng ngh ̣ ̣ ̣ có hi ̣ u l ̣ c pháp lu ̣ t k ̣ t ̣ ngày h ̣ t th ̣ i h ̣ n kh ̣ng cáo, kh ̣ng ngh ̣ .

B ̣n ̣n ̣n phúc th ̣ m có hi ̣ u l ̣ c pháp lu ̣ t k ̣ t ̣ ngày tuyên ̣n ̣n./.

N ̣ i nh ̣ n:

- V ̣ gi ̣m ̣ c ki ̣ m tra l ̣ (1);
- VKSND C ̣ p cao t ̣ i Tp. HCM (1);
- TAND C ̣ p cao t ̣ i Tp. HCM (1);
- VKSND t ̣ nh KG (1);
- S ̣ T ̣ pháp t ̣ nh KG (1);
- Phòng h ̣ s ̣ nghi ̣ p v ̣ CA t ̣ nh KG (1);
- B ̣ cáo (1);
- C ̣ quan ̣ i u tra TP (1)
- VKS H. UMT (1)
- Tòa ̣n ̣n H. UMT (1)
- Thi ̣ hành ̣n ̣n hình s ̣ H. UMT (1)
- Chi ̣ c ̣ THADS H. UMT (1)
- T ̣ hành ch ̣nh t ̣ pháp (1);
- L ̣ u h ̣ s ̣ (1);
- L ̣ u tòa hình s ̣ (5).

TM. H ̣ I ̣ NG X ̣T X ̣ PH ̣C TH ̣ M
Th ̣ m phán - Ch ̣ t ̣ a phiên tòa

V ̣ V ̣ n L ̣ nh